

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày: 28/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quang

Bà Nguyễn Thị Hằng

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lìm Văn C**, tên gọi khác: không có; giới tính: Nam, sinh năm 1983.

Nơi sinh: huyện T, tỉnh Lai Châu

Nơi cư trú: Bản C, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông: Lìm Văn H, sinh năm 1954; Con bà: Lò Thị D (đã chết). Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ: Hoàng Thị K, sinh năm 1989. Bị cáo có 2 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không có

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 10/10/2020, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 19/10/2020. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 10/10/2020, Lìm Văn C, điều khiển xe mô tô của gia đình đi từ nhà tại bản C, xã T huyện T xuống khu vực bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu tìm mua Heroine để sử dụng.

Khi đến bản Noong Thăng, C gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân lai lịch, qua trao đổi nói chuyện, C hỏi người phụ nữ “*Có hàng không ? (ý hỏi là có Heroine không)*” người phụ nữ này trả lời “*Có, đưa tiền đây đi lấy cho*”, C đồng ý rồi đưa cho người phụ nữ số tiền 1.000.000 đồng (gồm 4 tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 200.000 đồng và 02 tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng) để mua Heroine. Người phụ nữ cầm tiền rồi đi đâu không rõ, khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho C 7 gói Heroine trong đó có 4 gói được gói bằng các mảnh nilon màu xanh và 3 gói được gói bằng các mảnh nilon màu trắng. Sau khi mua được Heroine, C cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi C về đến khu vực đèo Khau Giềng thuộc bản Phiêng Phát 1, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên thì dừng lại lấy 01 gói Heroine gói bằng mảnh nilon màu trắng rồi trích lấy một ít ra sử dụng, phần còn lại C gói lại như cũ sau đó cất vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi tiếp tục điều khiển xe đi về. Khi C về đến bản Chom Chăng, xã Thân Thuộc, huyện Tân Uyên thì bị lực lượng Công an huyện Tân Uyên phát hiện bắt quả tang thu giữ 7 gói Heroine có tổng khối lượng là 1,58 gam trong đó có 4 gói được gói bằng các mảnh nilon màu xanh và 3 gói được gói bằng các mảnh nilon màu trắng và 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại xe BLADE, BKS: 25B1- 319.13, màu trắng - đen, số máy: JA36E0240129, số khung: 3613EY130348, xe đã qua sử dụng.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Kết quả: 07 gói Heroine trong đó có 4 gói được gói bằng các mảnh nilon màu xanh và 3 gói được gói bằng các mảnh nilon màu trắng thu giữ của Lìm Văn C có tổng khối lượng là 1,58 gam.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã trích 0,24 gam chất bột khô, màu trắng đục, vón cục thu giữ của Lìm Văn C theo C khai nhận là Heroine gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 502/GĐ-KTHS ngày 15/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “*01 mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Lìm Văn C gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*”.

Vật chứng của vụ án gồm: 1,58 gam Heroine đã trích gửi giám định 0,24 gam, còn lại 1,34 gam; 04 mảnh nilon màu xanh; 03 mảnh nilon màu trắng và 01 xe mô tô BKS: 25B1- 319.13, nhãn hiệu HONDA, loại xe BLADE màu sơn trắng - đen, số khung: 3613EY130348; số máy JA36E0240129, xe đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản chung hợp pháp của Lìm Văn C và vợ C là Hoàng Thị Kiểm. Việc C dùng chiếc xe mô tô trên để thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì Kiểm không biết. Ngày 20/10/2020 cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 40 trả lại chiếc xe mô tô trên cho Hoàng Thị Kiểm. Vật chứng còn lại gồm: 1,34 gam Heroine, 04 mảnh nilon màu xanh; 03 mảnh nilon màu trắng.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKS-TU, ngày 11/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo Lìm Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố của mình đồng thời phân tích, đánh giá toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lìm Văn C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lìm Văn C từ 14 tháng đến 20 tháng tù. Khấu trừ thời gian tạm giữ cho bị cáo, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lìm Văn C thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Hồi 12 giờ 30 phút, ngày 10/10/2020, tại bản Chom Chăng, xã Thân Thuộc, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Lìm Văn C đang tàng trữ trái phép 07 gói Heroine trong đó có 04 gói được gói bằng các mảnh nilon màu xanh, 03 gói được gói bằng các mảnh nilon màu trắng có tổng khối lượng 1,58 gam, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo Lìm Văn C đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên được bố, mẹ nuôi dưỡng cho ăn học hết lớp 6/12 rồi bỏ học ở nhà phụ giúp gia đình và xây dựng gia đình riêng. Ngày 10/10/2020 thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 19/10/2020 bị cáo bị khởi tố.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, kinh tế khó khăn, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án phù hợp, tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra và cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo, giáo dục mình thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo khó khăn về kinh tế, không có tài sản riêng gì. Do đó Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng còn lại sau giám định: 02 bì thư làm bằng bì thư của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Trong đó 01 bì thư đựng 1,34 gam Heroine; và 01 bì thư đựng 04 mảnh nilon màu xanh; 03 mảnh nilon màu trắng là vật Nhà nước cấm lưu hành, vật không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Những vấn đề có liên quan: Về nguồn gốc 1,58 gam Heroine, Lìm Văn C khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai lịch ở bản Noong Thẳng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Hoàng Thị K là vợ Lìm Văn C, quá trình điều tra xác định việc C dùng chiếc xe mô tô là tài sản chung của gia đình để đi mua Heroine về sử dụng thì Kiểm không biết, vì vậy cơ quan CSĐT công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý là đúng quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lì Văn C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lì Văn C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ 09 (chín) ngày, bị cáo còn phải chấp hành tiếp 01 (một) năm 02 (hai) tháng 21 (hai mươi mốt) ngày, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Biện pháp tư pháp: Tiếp tục áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 bì thư làm bằng bì thư của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Trong đó một bì thư bên trong đựng 1,34 gam Heroine; một bì thư bên trong đựng 04 mảnh nilon màu xanh, 03 mảnh nilon màu trắng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 15 phút, ngày 16 tháng 12 năm 2020 giữa cơ quan CSĐT – Công an huyện Tân Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Văn Thanh